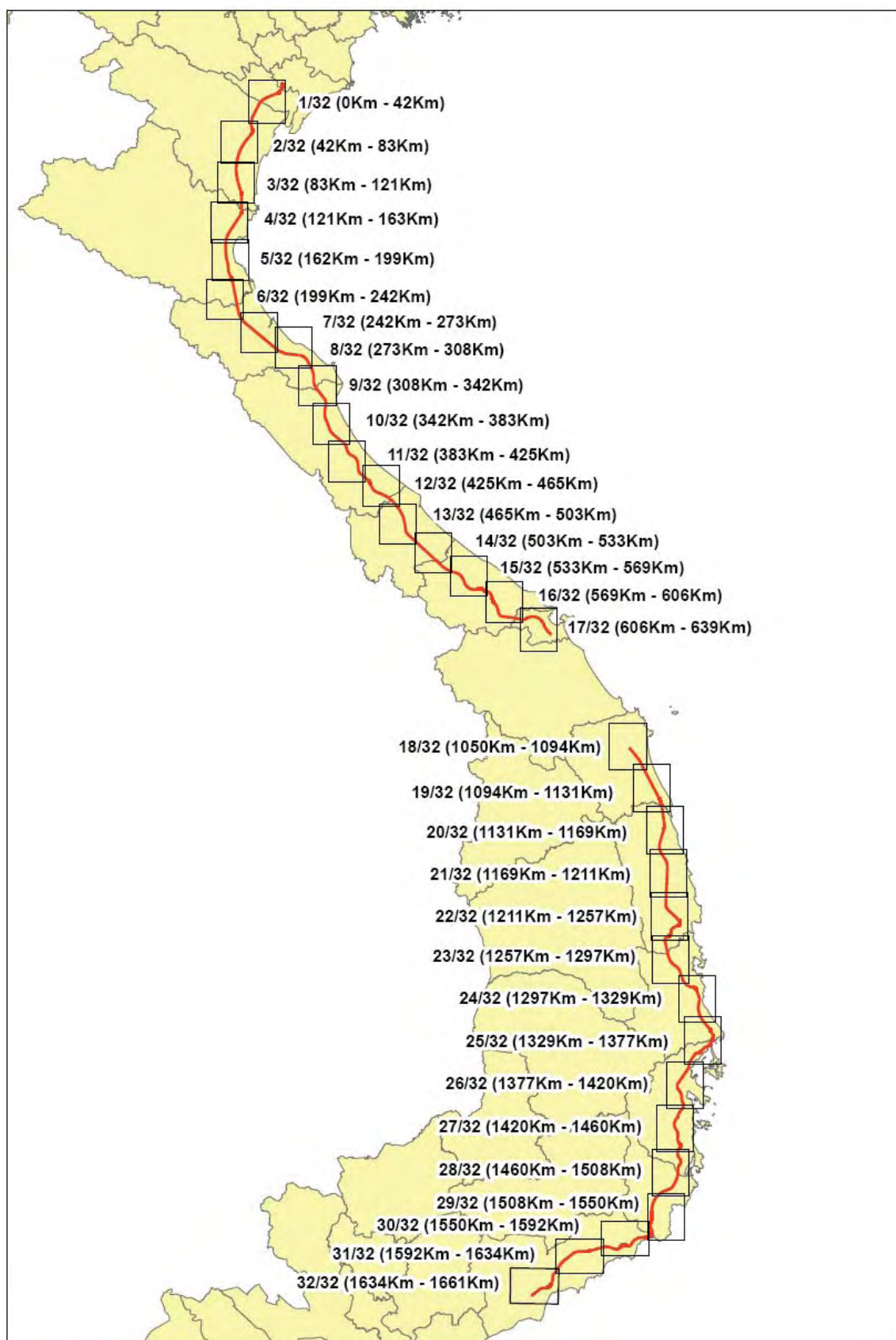


PHỤ LỤC 4A

HƯỚNG TUYẾN ĐỀ XUẤT VITRANSS

Phụ lục 4A HƯỚNG TUYẾN ĐỀ XUẤT VITRANSS 2

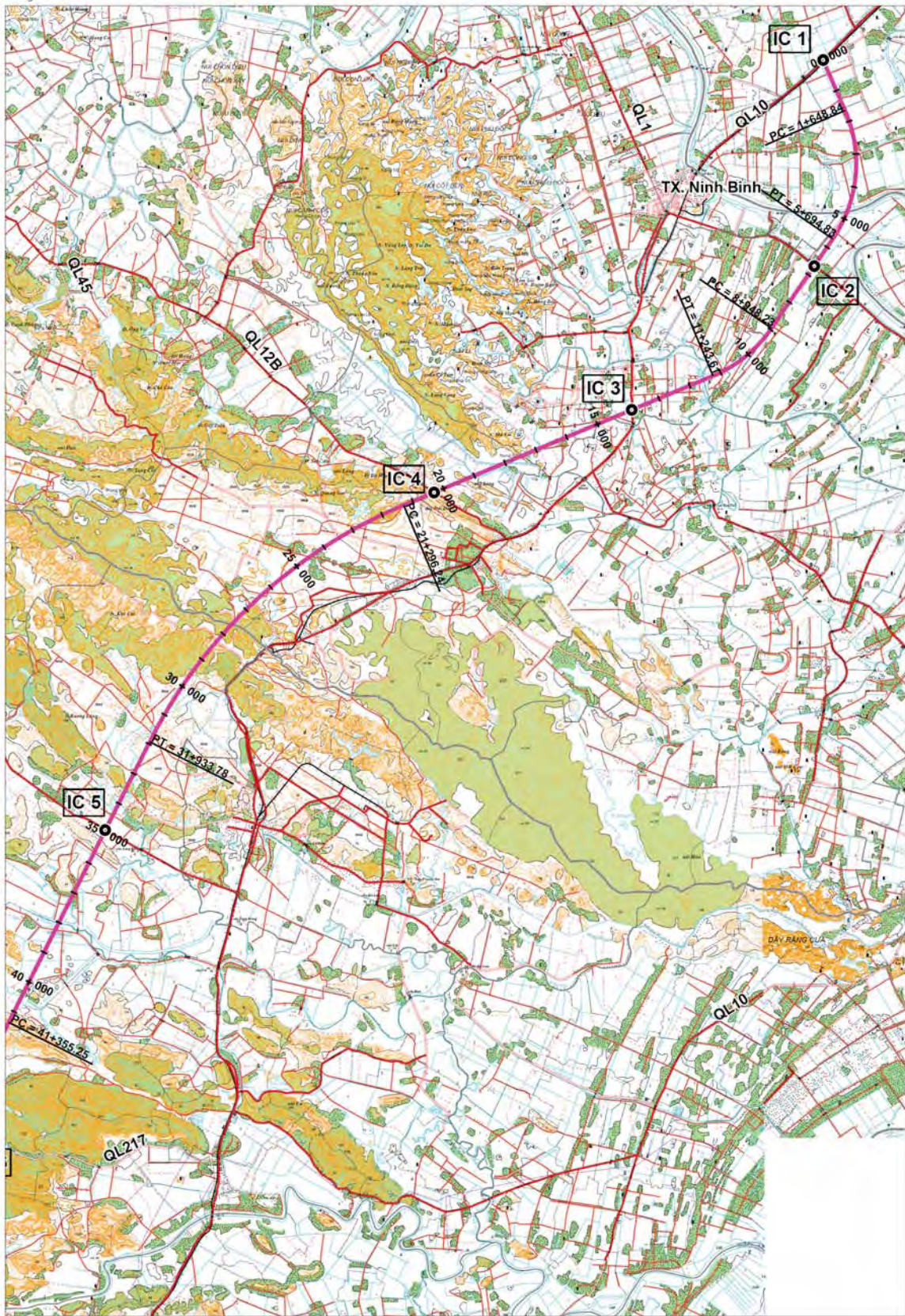
Bản đồ vị trí





0Km – 42Km

1/32



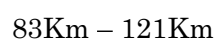
1:50,000



42Km – 83Km

2/32





1:50,000



121Km – 163Km

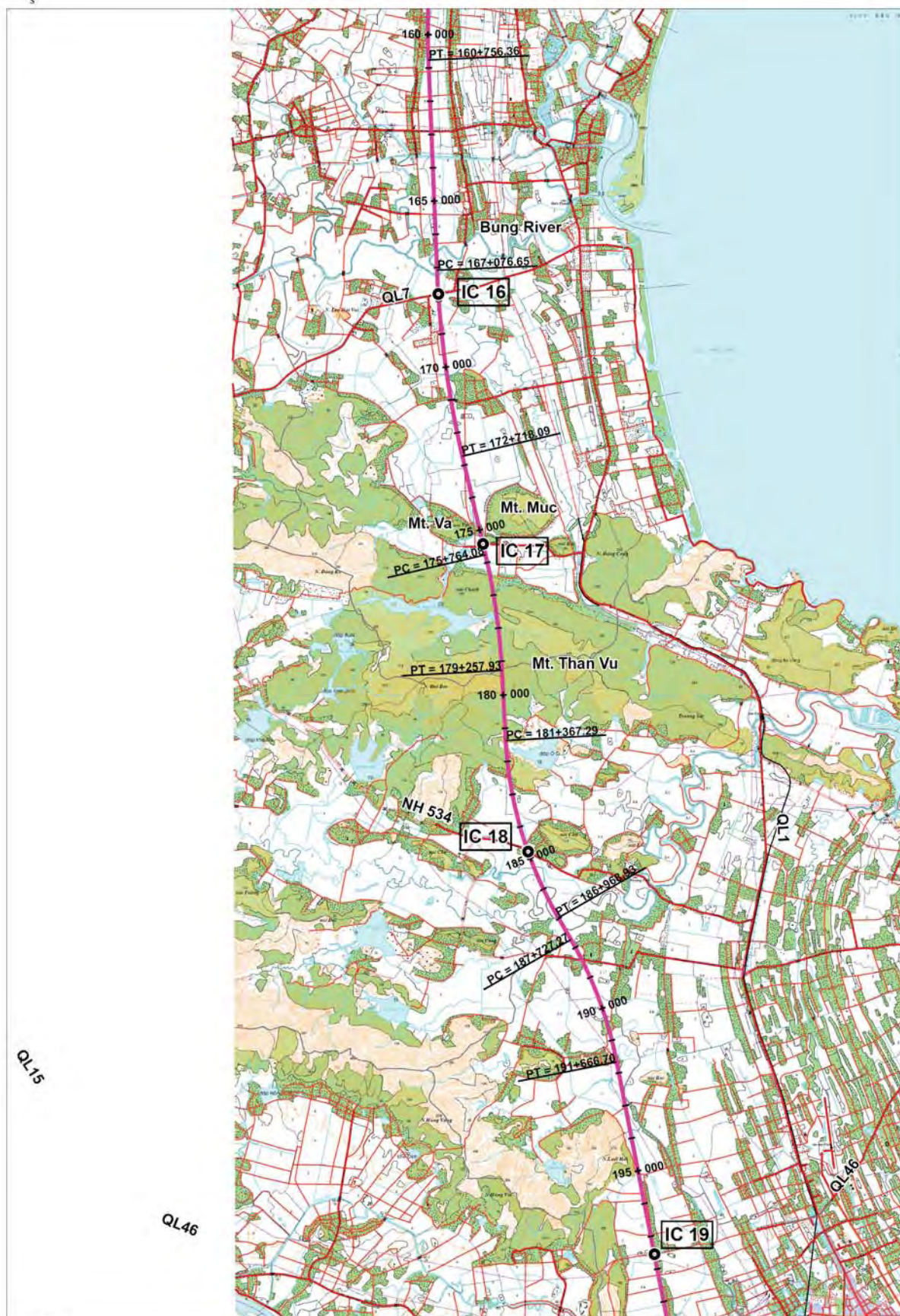
4/32





163Km – 199Km

5/32



1:50,000



199Km – 242Km

6/32



1:50,000



242Km – 273Km

7/32



1:50,000



273Km – 308Km

8/32





308Km – 342Km

9/32





342Km – 383Km

10/32



1:50,000